

Số: 68690/CT-TTHT

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2020

V/v chính sách thuế đối với
hoạt động bán hàng đa cấp

Kính gửi: Công ty TNHH Siberian Health Quốc tế
(Đ/c: Số 95B, KLD Thịnh Hòa, Phường Ô chợ dứa, Q. Đống Đa, TP Hà Nội
MST: 0106088300)

Trả lời công văn số 19/CV-ISH ngày 03/06/2020 của Công ty TNHH Siberian Health Quốc tế (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính sách thuế đối với hoạt động bán hàng đa cấp, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 3 Luật Thuế TNCN số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội, đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Luật số 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012, Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội quy định về thu nhập chịu thuế TNCN.

- Căn cứ Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp:

+ Tại khoản 7 Điều 40 quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp bán hàng đa cấp:

"...7. Khấu trừ tiền thuế thu nhập cá nhân của người tham gia bán hàng đa cấp để nộp vào ngân sách nhà nước trước khi chi trả hoa hồng, tiền thưởng hoặc lợi ích kinh tế khác cho người tham gia bán hàng đa cấp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác."

+ Tại Điều 48 quy định hoa hồng, tiền thưởng và lợi ích kinh tế khác:

"Điều 48. Hoa hồng, tiền thưởng và lợi ích kinh tế khác

1. Doanh nghiệp bán hàng đa cấp có trách nhiệm trả hoa hồng, tiền thưởng và lợi ích kinh tế khác cho người tham gia bán hàng đa cấp theo kế hoạch trả thưởng đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền.

2. Tổng trị giá hoa hồng, tiền thưởng và lợi ích kinh tế khác, bao gồm cả lợi ích được hưởng theo chương trình khuyến mại, trả cho người tham gia bán hàng đa cấp trong một năm quy đổi thành tiền không được vượt quá 40% doanh thu bán hàng đa cấp trong năm đó của doanh nghiệp bán hàng đa cấp

3. Doanh thu bán hàng đa cấp quy định tại khoản 2 Điều này là doanh thu từ hoạt động bán hàng đa cấp của doanh nghiệp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

4. Tổng trị giá hoa hồng, tiền thưởng và lợi ích kinh tế khác quy định tại khoản 2 Điều này không bao gồm khoản chênh lệch giữa mức giá bán lẻ mà



doanh nghiệp thông báo và mức giá mà doanh nghiệp bán cho người tham gia bán hàng đa cấp.

5. Doanh nghiệp bán hàng đa cấp có trách nhiệm thanh toán hoa hồng, tiền thưởng, khuyến mại và các lợi ích kinh tế khác bằng tiền cho người tham gia bán hàng đa cấp dưới hình thức chuyển khoản qua ngân hàng.”

- Căn cứ Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại:

+ Tại Mục 2 quy định các hình thức khuyến mại, trong đó không có hình thức chiết khấu.

- Căn cứ chuẩn mực kế toán số 14 ban hành và công bố theo Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001 của Bộ Tài chính về doanh thu và thu nhập khác:

“...Chiết khấu thương mại: Là khoản doanh nghiệp bán giảm giá niêm yết cho khách hàng mua hàng với khối lượng lớn.”

- Căn cứ khoản 1, khoản 22 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, hướng dẫn về giá tính thuế:

“1. Đối với hàng hóa, dịch vụ do cơ sở sản xuất, kinh doanh bán ra là giá bán chưa có thuế GTGT. Đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt nhưng chưa có thuế GTGT.

...22. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng...”

- Căn cứ khoản 2 Điều 5 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp tính thuế đối với cá nhân trực tiếp ký hợp đồng làm đại lý xổ số, đại lý bảo hiểm, bán hàng đa cấp:

“2. Căn cứ tính thuế

Căn cứ tính thuế đối với cá nhân làm đại lý xổ số, đại lý bảo hiểm, bán hàng đa cấp là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân tính trên doanh thu.

a) Doanh thu tính thuế

Doanh thu tính thuế là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của tổng số tiền hoa hồng, các khoản thưởng dưới mọi hình thức, các khoản hỗ trợ và các khoản thu khác mà cá nhân nhận được từ công ty xổ số kiến

thiết, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp bán hàng đa cấp (sau đây gọi là tiền hoa hồng).”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp áp dụng chương trình bán hàng chiết khấu 25%, nếu đáp ứng hình thức chiết khấu thương mại thì khi tính thuế GTGT, giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng. Khoản chiết khấu thương mại (giảm trừ trực tiếp trên hóa đơn) nếu không thuộc các khoản thu nhập chịu thuế TNCN theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế TNCN thì Công ty không phải khấu trừ thuế TNCN trước khi chi trả.

Trường hợp Công ty chiết khấu 25% trên mỗi đơn hàng thực hiện cho tất cả các Tư vấn viên tham gia bán hàng đa cấp, không phải hình thức chiết khấu thương mại thì khi tính thuế GTGT, Công ty không được trừ khoản chiết khấu nêu trên. Cá nhân nhận được tổng trị giá hoa hồng, tiền thưởng và lợi ích kinh tế khác, bao gồm cả lợi ích được hưởng theo chương trình khuyến mại từ hoạt động bán hàng đa cấp thuộc đối tượng chịu thuế TNCN theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.

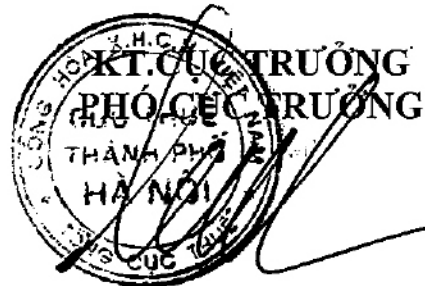
Nội dung Công ty hỏi về chính sách khuyến mại không thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục Thuế TP Hà Nội, đề nghị Công ty liên hệ với Sở Công thương để được hướng dẫn.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1 để được hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Công thương (để phối hợp);
- Phòng TKT1;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (7,3)



Nguyễn Tiến Trường